

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI FIMI MED**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI FIMI MED

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FIMI MED TRADING SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: FIMI MED JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109935474

**3. Ngày thành lập:** 17/03/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 44, ngõ 443 Đường Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0987531612

Fax:

Email: *fimimed4203@gmail.com*

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Loại trừ hoạt động đấu giá                                                                                                                                                                                                                                       | 4610        |
| 2.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế                                                                                                                                                                                                                     | 4649        |
| 3.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế                                                                                                                                                                                                           | 4659        |
| 4.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>(Không bao gồm hoạt động bán buôn đá quý)                                                                                                                                                                                                         | 4669        |
| 5.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các hàng hóa Công ty kinh doanh (Theo điều 28 Luật Thương mại 2005) loại trừ hoạt động đấu giá<br>(Loại trừ các hoạt động sau: Dịch vụ báo cáo tòa án, Hoạt động đấu giá, dịch vụ lấy lại tài sản) | 8299        |
| 6.  | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: - Tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);                                                                                                                           | 6619(Chính) |
| 7.  | Quảng cáo<br>(không bao gồm quảng cáo thuốc lá)                                                                                                                                                                                                                                                        | 7310        |
| 8.  | Bán buôn tổng hợp<br>(Trừ loại nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                                                                                           | 4690        |
| 9.  | In ấn<br>(trừ in, tráng bao bì kim loại; in trên các sản phẩm vải sợi, dệt, may đan)                                                                                                                                                                                                                   | 1811        |
| 10. | Dịch vụ liên quan đến in<br>Trừ rập khuôn tem                                                                                                                                                                                                                                                          | 1812        |
| 11. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet<br>Loại trừ Đấu giá bán lẻ qua internet                                                                                                                                                                                                        | 4791        |
| 12. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                    | 4772        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 200.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông      | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                                      | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | NINH QUỐC<br>ĐẠT | B2107 Tòa<br>N04A, Khu Ngoại<br>Giao Đoàn,<br>Phường Xuân<br>Tảo, Quận Bắc<br>Từ Liêm, Thành<br>phố Hà Nội, Việt<br>Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 67.000        | 670.000.000              | 33,500       | 121668635                                                                                                              |            |
|     |                  |                                                                                                                         | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                                                         | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                                                         | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                                                         | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                                                         | Tổng số                            | 67.000        | 670.000.000              | 33,500       |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                                                         |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | VƯƠNG KIM<br>YẾN | Số 221 Đường<br>Xuân Thủy, Tổ<br>11, Phường Dịch<br>Vọng Hậu, Quận<br>Cầu Giấy, Thành<br>phố Hà Nội, Việt<br>Nam        | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 67.000        | 670.000.000              | 33,500       | 0011580135<br>90                                                                                                       |            |
|     |                  |                                                                                                                         | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                                                         | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                                                         | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                                                         | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                                                         | Tổng số                            | 67.000        | 670.000.000              | 33,500       |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                                                         |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |               |                                                                                                |                                    |        |             |        |           |
|---|---------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------|-------------|--------|-----------|
| 3 | THÂN VĂN LỊCH | Số 239 Đường<br>Cần Trạm, Thị<br>Trần Vôi, Huyện<br>Lạng Giang, Tỉnh<br>Bắc Giang, Việt<br>Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 66.000 | 660.000.000 | 33,000 | 121328497 |
|   |               |                                                                                                | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0      | 0           | 0,000  |           |
|   |               |                                                                                                | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0      | 0           | 0,000  |           |
|   |               |                                                                                                | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0      | 0           | 0,000  |           |
|   |               |                                                                                                | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0      | 0           | 0,000  |           |
|   |               |                                                                                                | Tổng số                            | 66.000 | 660.000.000 | 33,000 |           |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ; giá trị<br>tương đương<br>bằng tiền nước<br>ngoài, nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) | Số hộ chiếu<br>đối với cá<br>nhân; Mã<br>số doanh<br>nghiệp đối<br>với doanh<br>nghiệp; Số<br>Quyết định<br>thành lập<br>đối với tổ<br>chức | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: VƯƠNG KIM YÊN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/05/1958

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001158013590

Ngày cấp: 04/05/2021

Nơi cấp: Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 221 Đường Xuân Thủy, Tổ 11, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 221 Đường Xuân Thủy, Tổ 11, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội